

Số: 52/2024/QĐCNHGT- DS

Bình Đại, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lê D - Chủ hộ kinh doanh Đại lý thức ăn Kiêu Lam và ông Phạm Văn P, bà Trần Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện **về việc** “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đề ngày 03 tháng 7 năm 2024 của ông Lê D - Chủ hộ kinh doanh Đại lý thức ăn Kiêu Lam.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* **Ông Lê D**, sinh năm 1954 – Chủ hộ kinh doanh Đại lý thức ăn L.

Địa điểm kinh doanh: Tổ A, ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện tại: ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê D: **Anh Trần Chí T**, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp T, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre, là người đại diện theo ủy quyền của ông D. (Văn bản ủy quyền ngày 03/7/2024).

+ *Người bị kiện:* **1. Ông Phạm Văn P**, sinh năm 1946

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1954

Cùng Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **15** tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **15** tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Ông Phạm Văn P và bà Trần Thị L thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê D – Chủ hộ kinh doanh Đại lý thức ăn L số tiền nợ mua bán thức ăn tôm và thuốc hóa chất là 610.728.500 đồng (Sáu trăm mười triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn, năm trăm đồng).

1.2. Ghi nhận sự tự nguyện ông Lê D – Chủ hộ kinh doanh Đại lý thức ăn Kiều Lam không yêu cầu ông Phạm Văn P và bà Trần Thị L trả lãi suất của số tiền nêu trên.

1.3. Thời gian thực hiện trả như sau:

Trả ngay một lần khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 04/9/2024).

1.4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của **người được thi hành án** (đối với các khoản tiền phải trả cho **người được thi hành án**) cho đến khi thi hành án xong, **bên phải thi hành án** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại **khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015**.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên